TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 31-01-2024
V/v Ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Minh Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đặng Huy Du

Ông Nguyễn Đức Mạnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Mai Phương - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Hà Văn Dỏn- Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 113/2023/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 4 năm 2023 về việc:"Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 309/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 26 tháng 12 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên toà số 13/QĐST-HNGĐ ngày 19 tháng 01 năm 2024, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Trịnh Thị Nh, sinh năm 1991; nơi cư trú: Tổ dân phố số 8, phường Hoà Ngh, quận Dương K, thành phố Hải Phòng; vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Bị đơn*: Anh Chuang Pei W, sinh năm 1979; địa chỉ: Tầng 5, số 01/11, ngõ 68, phố Trường A, cụm 021, phường Cửu Kh, khu Lô Ch, thành phố Tân B, Đài L (Trung Quốc); vắng mặt và đã được Toà án tống đạt hợp lệ

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn nhận ngày 01/3/2023, các bản tự khai và trong quá trình giải quyết, nguyên đơn là chị Trịnh Thị Nh thống nhất trình bày:

Chị Trịnh Thị Nh và anh Chuang Pei W quen biết qua sự giới thiệu của bạn bè. Sau một thời gian tìm hiểu hai bên tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán và có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân quận Dương K, thành phố Hải Phòng vào

ngày 13/6/2018. Sau khi kết hôn, anh chị chung sống với nhau tại Đài Loan. Đến tháng 12/2018 mâu thuẫn vợ chồng phát sinh do bất đồng ngôn ngữ, phong tục tập quán, chênh lệch về tuổi tác, cách sống không hợp nhau. Sau đó chị Nhẫn trở về sinh sống tại Việt Nam từ cuối năm 2018. Từ đó đến nay chị Nhẫn và anh Chuang Pei W ly thân, không quan tâm liên lạc với nhau. Nay xác định tình cảm vợ chồng không còn, không có khả năng đoàn tụ nên chị Nhẫn đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Chuang Pei W.

Về con chung: Chị Nhẫn và anh Chuang Pei W không có con chung nên không yêu cầu Toà án giải quyết

Về tài sản chung: Chị Nhẫn và anh Chuang Pei W không tài sản chung nên không yêu cầu Toà án giải quyết

Đối với kết quả uỷ thác cho bị đơn anh Chuang Pei W:

- Anh Chuang Pei W vắng mặt tại phiên toà. Sau khi thụ lý vụ án, Toà án đã tiến hành việc uỷ thác tư pháp thông qua Bộ Tư pháp. Ngày 17/07/2023, Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng nhận được Công văn số 1667/CH-BTP của Bộ Tư pháp về việc Bộ Tư pháp đã gửi hồ sơ uỷ thác tư pháp cho Bộ tư pháp Lãnh thổ Đài Loan để tống đạt văn bản tố tụng cho anh Chuang Pei W. Ngày 12/12/2023 Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng đã nhận được văn bản số 3031/BTP-PLQT ngày 22 tháng 11 năm 2023 về kết quả uỷ thác tư pháp của Bộ Tư pháp. thể hiện: Đã tống đạt hồ sơ trực tiếp cho anh Chuang Pei W.

Ngày 19 tháng 01 năm 2024, Tòa án nhân dân thành phố Hải phòng đã mở phiên tòa lần thứ nhất nhưng do anh Chuang Pei W vắng mặt, do đó, Tòa án đã hoãn phiên tòa. Do vậy, xét xử vắng mặt anh theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 477của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa, nguyên đơn chị Nhẫn vắng mặt nhưng có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt và giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, ý kiến và không có sự thay đổi nội dung đơn khởi kiện và bản tự khai.

Phát biểu của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng:

- Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã chấp hành và thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của đương sự quy định tại Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn không chấp hành và thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của đương sự theo quy định tại Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về việc giải quyết vụ án: Mâu thuẫn giữa chị Nhẫn và anh Chuang Pei W đã sâu sắc, không có khả năng khắc phục nên căn cứ Điều 51, Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày

30 tháng 12 năm 2016, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Trịnh Thị Nh, xử cho chị Nhẫn được ly hôn với anh Chuang Pei W. Về con chung và về tài sản chung: Không có nên chị Nhẫn không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Trịnh Thị Nh phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm và chi phí uỷ thác tư pháp theo quy định của pháp luật. Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi xem xét các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, xét thấy:

- Về thủ tục tố tụng:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền: Đây là vụ án ly hôn, nguyên đơn là chị Trịnh Thị Nh đang sinh sống ở Hải Phòng, bị đơn là anh Chuang Pei W là người nước ngoài và sinh sống tại Đài Loan, theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 3 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 37, Điều 469 Bộ luật Tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Tại phiên toà sơ thẩm, nguyên đơn là chị Trịnh Thị Nh vắng mặt tại phiên tòa và có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt, bị đơn là anh Chuang Pei W đã nhận được văn bản tố tụng do Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng tống đạt thông qua uỷ thác tư pháp nhưng tại phiên toà vắng mặt không có lý do mặc dù đã được tống đạt triệu tập hợp lệ . Do vậy, căn cứ Điều 227, Điều 228, khoản 5 Điều 477 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

- Về nội dung:

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nhẫn và anh Chuang Pei W kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng vào ngày 13 tháng 6 năm 2018 theo Điều 8, Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 là hôn nhân hợp pháp. Chị Nhẫn và anh Chuang Pei W chỉ chung sống với nhau được một thời gian ngắn thì quan hệ vợ chồng đã phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chính là do việc tìm hiểu giữa hai bên không kỹ, chị Nhẫn và anh Chuang Pei W bất đồng về ngôn ngữ, chênh lệch tuổi tác, không còn quan tâm, liên lạc và không có ý định làm thủ tục đoàn tụ để cùng chung sống. Anh Chuang Pei W đã được tống đạt hợp lệ nhưng không gửi văn bản trình bày ý kiến là từ bỏ quyền lợi trước toà. Xét thấy mẫu thuẫn vợ chồng của chị Nhẫn và anh Chuang Pei W đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được phù hợp với quy định tại Điều 51 và khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình nên Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị ly hôn của chị Nhẫn.

[4] Về quan hệ nuôi con chung: Chị Trịnh Thị Nh và anh Chuang Pei W không có con chung nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

[5] Về quan hệ tài sản chung: Chị Trịnh Thị Nh và anh Chuang Pei W xác nhận vợ chồng không có tài sản chung nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

[6] Về án phí sơ thẩm và chi phí uỷ thác tư pháp ra nước ngoài: Chị Trịnh Thị Nh phải chịu án phí ly hôn và chi phí tố tụng uỷ thác tư pháp ra nước ngoài theo quy định pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 127 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 3 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 37; khoản 4 Điều 147; Điều 207; Điều 227; Điều 228; Điều 238; Điều 273; điểm d khoản 1 Điều 469; Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội,

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Trịnh Thị Nh:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Trịnh Thị Nh ly hôn với anh Chuang Pei W.

2. Về con chung: Chị Trịnh Thị Nh và anh Chuang Pei W không có con chung.

3. Về quan hệ tài sản chung: Chị Trịnh Thị Nh không yêu cầu nên không đặt ra vấn đề giải quyết.

4. Về án phí sơ thẩm và chi phí uỷ thác tư pháp ra nước ngoài

- Chị Trịnh Thị Nh phải chịu tiền án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0006603 ngày 14 tháng 4 năm 2023 của Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng.

- Chị Trịnh Thị Nh phải chịu tiền chi phí uỷ thác tư pháp ra nước ngoài là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) được khấu trừ vào số tiền tạm ứng chi phí uỷ thác tư pháp ra nước ngoài là 200.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0006631ngày 11 tháng 5 năm 2023 của Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng

Chị Trịnh Thị Nh đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm và chi phí uỷ thác tư pháp ra nước ngoài.

4. Về quyền kháng cáo:

- Chị Trịnh Thị Nh (vắng mặt) được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15(mười lăm) ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hoặc từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

- Anh Chuang Pei W (vắng mặt) được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 01(một) tháng kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:
- VKSND TP Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- UBND quận Dương Kinh, TP Hải Phòng;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Minh Hạnh